

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2017/HSPT
Ngày 24 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Lập**

Các Thẩm phán: Ông **Hà Thanh Hùng**

Bà **Châu Minh H**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Ông **Bùi Văn Phong** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Bà **Quách Xía Muội** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 122/2017/HSPT ngày 31 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Trần Trung K, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc H.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Trung K** (Tên gọi khác: Q), sinh ngày 25/3/1998; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp Kinh R, xã Viên An Đ, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh H và bà Nguyễn Thị Lam P; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 02/4/2017; Tạm giam ngày 05/4/2017; Thay thế biện pháp ngăn chặn, cho bảo lãnh tại ngoại ngày 17/4/2017 đến nay (Có mặt).

Người bị hại: Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp Kinh R, xã Viên An Đ, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Lê Sơn H**, sinh năm 1996

Ông **Trần Minh H**, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Ấp Kinh R, xã Viên An Đ, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau (Anh H, ông H vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Theo nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ngọc H nêu hành vi phạm tội của bị cáo Trần Trung K như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 31 tháng 3 năm 2017, Trần Trung K từ nhà ở ấp Kinh R, xã Viên An Đ, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau đi qua nhà ông Nguyễn Văn L cùng ấp, K phát hiện nhà ông L không có người trông coi nên đi vòng qua phía sau nhà, lên cầu thang dùng tay đập vào cửa cây (loại cửa lá sách) làm cho miếng ván rơi ra

và đi vào nhà; K đến sàn rửa chén lấy 01 cây dao, K cầm cán dao đập mạnh vào cửa kính nhà bếp, làm bể phần cửa kính, dùng tay trái mở cửa (loại cửa khóa nắm); K dùng dao mũi bằng, chọt vào cửa phòng làm bể cửa kính, dùng tay trái mở cửa (loại cửa nắm). K tiếp tục dùng dao mũi bằng, đập mạnh vào cửa tủ kính rồi dùng tay tìm kiếm tài sản thì phát hiện số tiền 30.000.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 01 chỉ và 01 chiếc nhẫn hột vàng 18K trọng lượng 0,5 chỉ; K lấy số tài sản trên đem về nhà cất giấu.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, K điện thoại rủ Lê Sơn H đi chợ Nhưng Miên, H đồng ý. K dùng vỏ composite hiệu Đức Tài, máy Honda 5.5 CV chở H đi, trên đoạn đường đi K mua 02 lít xăng và đến tiệm sửa chân vịt máy mua 02 chân vịt máy; sau đó, K đến chợ Nhưng Miên mua 02 ly trà sữa, 04 cái bánh bao và 01 cây gậy chụp ảnh với tổng số tiền là 700.000 đồng. Sau khi mua các tài sản xong, K điều khiển vỏ máy cùng H về nhà, trên đường về K đã làm rơi 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 01 chỉ và 01 chiếc nhẫn hột vàng 18K trọng lượng 0,5 chỉ; số tiền còn lại là 29.300.000 K đem về nhà cất giấu.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, ông L phát hiện mất tài sản nên trình báo chính quyền địa phương. Cơ quan chức năng mời K làm việc, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ số tiền 29.300.000 đồng tại nhà K.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐ ngày 05/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc H xác định: 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 01 chỉ và 01 chiếc nhẫn hột vàng 18K trọng lượng 0,5 chỉ giá trị bằng 3.450.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐ ngày 13/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc H xác định giá trị: 01 tấm kiếng trắng kích thước 86 cm x 107 cm; 01 tấm kiếng bông kích thước 66 cm x 103 cm và 01 tấm kiếng thủy kích thước 39 cm x 115 cm có tổng giá trị là 488.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 78/GĐ/2017 ngày 09/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau xác định: Dấu vết đường vân thu được tại hiện trường (ký hiệu A1) so với điểm chỉ vân tay in ở ô ngón trỏ phải trên chỉ bản ghi họ và tên Trần Trung K, sinh năm 1998, HKTT ấp Kinh R, xã Viên An Đ, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau (ký hiệu M1) là dấu đường vân do cùng một người in ra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Ngọc H quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Tuyên xử: Bị cáo Trần Trung K (Queo) 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 02/4/2017 đến ngày 17/4/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 26 tháng 6 năm 2017, bị cáo Trần Trung K có đơn kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Trung K; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển về hình phạt đối với bị cáo Trần Trung K.

XÉT THẤY:

Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, bị cáo Trần Trung K thừa nhận nội dung Cáo trạng và Bản án sơ thẩm nêu đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, có căn cứ kết luận: Vào khoảng 12 giờ ngày 31 tháng 3 năm 2017, bị cáo Trần Trung K từ nhà đi qua nhà ông Nguyễn Văn L ở ấp Kinh R, xã Viên An Đ, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, K phát hiện nhà ông L không có người trông coi nên K đập cửa vào nhà ông L lấy trộm tài sản gồm: số tiền 30.000.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 01 chỉ và 01 chiếc nhẫn hột vàng 18k trọng lượng 0,5 chỉ. Tổng giá trị tài sản bằng 33.450.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Trung K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị cáo K, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, nên cần thiết phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội có thời hạn để cải tạo bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo với mức án 03 tháng tù, dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là không nặng đối với bị cáo. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm đơn yêu cầu của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhưng xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 25 của Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 29 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ không được chấp nhận.

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Trung K (tên gọi khác: Q).

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc H về hình phạt đối với bị cáo Trần Trung K.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Trung K (tên gọi khác: Q) 03 (ba) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2017 đến ngày 17/4/2017 được trừ vào thời gian chấp hành án.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Trung K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Ngọc H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H;
- Tòa án nhân dân huyện Ngọc H;
- Chi cục THADS huyện Ngọc H;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lập